

Số: 3809 /QĐ-UBND

Bình Định, ngày 16 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án: Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan Đảng tỉnh Bình Định giai đoạn 2021 – 2025 (dự án 27)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006;

Căn cứ Luật Đấu thầu số ngày 26/11/2013;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 04/2020/TT-BTTTT ngày 24/2/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông Quy định về lập và quản lý chi phí dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin;

Căn cứ Quyết định số 2378/QĐ-BTTTT ngày 30/12/2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông về công bố định mức chi phí quản lý dự án, chi phí tư vấn đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước; Quyết định số 1668/QĐ-BTTTT ngày 11/10/2019 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 2378/QĐ-BTTTT ngày 30/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về công bố định mức chi phí quản lý dự án, chi phí tư vấn đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 2479/QĐ-UBND ngày 09/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 và kế hoạch năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 3715/QĐ-UBND ngày 10/11/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về chủ trương đầu tư dự án “ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan Đảng tỉnh Bình Định giai đoạn 2021 – 2025 (dự án 27)”;

Theo đề nghị của Văn phòng Tỉnh ủy tại Tờ trình số 305-TTr/VPTU ngày 05/10/2023; kèm theo ý kiến thẩm định của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo số 702/BC-SKHĐT ngày 21/9/2023 về thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án: Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan Đảng tỉnh Bình Định giai đoạn 2021 – 2025 (dự án 27).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án: Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan Đảng tỉnh Bình Định giai đoạn 2021 – 2025 (dự án 27); cụ thể như sau:

1. Tên Dự án: Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan Đảng tỉnh Bình Định giai đoạn 2021 – 2025 (dự án 27).

2. Chủ đầu tư: Văn phòng Tỉnh ủy.

3. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi: Công ty Cổ phần Tư vấn và Đào tạo Công nghệ Việt Nam.

4. Mục tiêu đầu tư:

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong hoạt động của các cơ quan Đảng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, góp phần đổi mới phương thức lãnh đạo, lề lối làm việc và cải cách hành chính trong Đảng; tăng cường kết nối, trao đổi thông tin liên thông, dữ liệu, phát triển, nâng cấp các HTTT, phần mềm ứng dụng, hỗ trợ tích cực, hiệu quả cho công tác tham mưu; công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành tại các cơ quan đảng, đồng thời bảo đảm an toàn, an ninh thông tin.

- Đến năm 2025, hoàn thành nâng cấp hạ tầng kỹ thuật, HTTT tuân thủ Kiến trúc tổng thể CNTT và truyền thông thống nhất trong các cơ quan đảng; thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan đảng tỉnh phù hợp với lộ trình chuyển đổi số tỉnh Bình Định giai đoạn 2021 - 2025, đạt mục tiêu, yêu cầu Chương trình ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan đảng giai đoạn 2021 – 2025.

5. Quy mô đầu tư:

TT	Nội dung (Tên thiết bị)	Đơn vị tính	Số lượng
A	Thiết bị HTKT (bao gồm bổ sung, nâng cấp các trang thiết bị Trung tâm dữ liệu, người dùng và hệ thống hội nghị trực tuyến)		
1	Thiết bị tường lửa (FW/IDS/IPS) cho tỉnh hoặc tương đương	Bộ	02
2	Thiết bị tường lửa (SD-WAN) cho cấp huyện và tương đương	Bộ	11

3	Thiết bị kiểm soát truy cập Internet cho cấp huyện	Bộ	11
4	Thiết bị chuyển mạch cho các huyện, các ban	Cái	36
5	Thiết bị định tuyến chạy song song	Cái	01
6	Nâng cấp hệ thống chuyển mạch lõi	Cái	04
7	Máy chiếu	Cái	18
8	Màn chiếu điện, treo	Bộ	18
9	Nâng cấp hệ thống hội nghị truyền hình của Tỉnh ủy		
9.1	<i>Gia hạn dịch vụ bảo hành, dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng hệ thống 36 tháng</i>	<i>Gói</i>	<i>01</i>
9.2	<i>Màn hình Led P3 (3456 x 1920 mm) - indoor</i>	<i>Bộ</i>	<i>02</i>
9.3	<i>Nâng cấp hệ thống âm thanh HNTH tại các xã</i>	<i>Bộ</i>	<i>26</i>
9.4	<i>Tivi 65"</i>	<i>Cái</i>	<i>11</i>
10	Máy tính bàn (PC)	Bộ	225
11	Máy tính xách tay	Chiếc	145
12	Máy in mạng A4 Laser	Chiếc	206
13	Thiết bị lưu điện 600VA	Chiếc	225
14	Máy photocopy	Chiếc	04
15	Máy scan	Chiếc	31
16	Thiết bị chuyển mạch 16 port	Chiếc	03
17	Thiết bị chuyển mạch 8 port	Chiếc	05
18	Tivi 75"	Chiếc	05
B	Hệ thống thông tin, phần mềm ứng dụng		
1	Tiếp nhận triển khai các phần mềm dùng chung, phần mềm nội bộ (năm 2022 - 2025)	Gói	04
2	Phần mềm bản quyền HĐH cho máy trạm bản quyền vĩnh viễn, hàng năm thay máy mới vẫn dùng được	Bản	250
3	Chi phí thực hiện công tác số hóa tài liệu (năm 2023-2025)	Gói	03
4	Xây dựng phần mềm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện các văn bản lãnh đạo, ý kiến chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy (phiên bản cấp tỉnh).	Hệ thống	01
5	Xây dựng các modul kết nối các phần mềm nội bộ vào Trục tích hợp, liên thông dữ liệu của các cơ quan đảng	Hệ thống	01
6	Nâng cấp, bảo trì phần mềm gửi, nhận văn bản ký số trên Internet, dịch vụ bảo đảm an toàn, an ninh thông tin cho phần mềm	Bản	01
7	Nâng cấp, bảo trì Trang thông tin điện tử của Đảng bộ tỉnh trên mạng internet, dịch vụ bảo đảm an toàn, an ninh thông tin cho Trang thông tin điện tử của Đảng bộ tỉnh	Bản	01

C	Bảo đảm an ninh, an toàn thông tin		
1	Hệ thống theo dõi, giám sát mạng (monitoring)	Hệ	01
2	Bảo trì, bảo dưỡng hệ thống Trung tâm dữ liệu (năm 2022 – 2025)	Gói	04
3	Công cụ - dụng cụ hỗ trợ công tác vận hành hệ thống	Bộ	01
4	Máy chủ vật lý sử dụng cho ảo hoá	Bộ	01
5	Rà soát, kiểm tra, đánh giá ATTT (năm 2023, 2025)	Lần	02
D	Đào tạo, tập huấn bồi dưỡng CNTT (năm 2022-2025)	Đợt	04

(Chi tiết theo hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án do đơn vị tư vấn lập, được Sở Thông tin và Truyền thông Bình Định thẩm định thiết kế cơ sở tại Báo cáo số 143/BC-STTTT ngày 18/9/2023 và Văn phòng Tỉnh ủy trình duyệt tại Tờ trình số 305-TTr/VPTU ngày 05/10/2023).

6. Tổng mức đầu tư dự án: 34.675.740.528 đồng

(Ba mươi bốn tỷ, sáu trăm bảy mươi lăm triệu, bảy trăm bốn mươi nghìn, năm trăm hai mươi tám đồng).

Trong đó:

- Chi phí hạ tầng kỹ thuật: 18.353.904.744 đồng;
- Chi phí hệ thống thông tin, phần mềm ứng dụng: 5.130.050.340 đồng;
- Chi phí bảo đảm an toàn, an ninh thông tin: 5.472.884.000 đồng;
- Chi phí tổ chức đào tạo, tập huấn: 588.900.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án: 652.606.278 đồng;
- Chi phí tư vấn: 1.089.147.982 đồng;
- Chi phí khác: 251.759.836 đồng;
- Chi phí dự phòng: 3.136.487.348 đồng.

(Tổng mức đầu tư dự án do Công ty cổ phần Tư vấn và Đào tạo Công nghệ Việt Nam lập và đề nghị của Văn phòng Tỉnh ủy tại Tờ trình số 293-TTr/VPTU ngày 17/8/2023).

7. Nguồn vốn và khả năng cân đối vốn thực hiện dự án: Thực hiện theo Quyết định số 3715/QĐ-UBND ngày 10/11/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định

8. Phân loại dự án: Dự án nhóm C.

9. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2022-2025.

10. Địa điểm thực hiện: Các ban của Tỉnh ủy; Văn phòng Tỉnh ủy; Mặt trận Tổ quốc và các hội đoàn thể cấp tỉnh; các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; các đảng ủy xã, phường, thị trấn.

11. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư thuê đơn vị tư vấn quản lý dự án.

12. Các nội dung khác: Văn phòng Tỉnh ủy có trách nhiệm tiếp thu kiến nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo thẩm định số 702/BC-SKHĐT ngày 21/9/2023 để thực hiện các bước tiếp theo của dự án đảm bảo theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 2. Văn phòng Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị liên quan triển khai thực hiện các thủ tục đầu tư tiếp theo của Dự án và công tác lựa chọn nhà thầu đối với các gói thầu tư vấn theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Chánh Văn phòng Tỉnh ủy, Giám đốc các Sở Thông tin và Truyền thông, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh và Thủ trưởng các sở, ngành, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT Lâm Hải Giang;
- PVP VX;
- Lưu VP, K9.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lâm Hải Giang